

ỦY BAN NHÂN DÂN CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
TỈNH TUYỀN QUANG Độc lập - Tự do - Hạnh phúc

Số: 05 /KH-UBND

Tuyên Quang, ngày 13 tháng 01 năm 2021

KẾ HOẠCH

Thực hiện Nghị quyết số 01/NQ-CP ngày 01/01/2021 của Chính phủ
Về nhiệm vụ, giải pháp chủ yếu thực hiện Kế hoạch phát triển
kinh tế - xã hội và Dự toán ngân sách nhà nước năm 2021

Năm 2021 có ý nghĩa đặc biệt, là năm tổ chức Đại hội toàn quốc lần thứ XIII của Đảng, bầu cử Quốc hội khoá XV, bầu cử Hội đồng nhân dân các cấp và là năm đầu tiên thực hiện các mục tiêu Nghị quyết Đại hội đại biểu Đảng bộ tỉnh lần thứ XVII và Kế hoạch phát triển kinh tế - xã hội 5 năm 2021-2025. Dự báo tình hình thế giới, khu vực tiếp tục diễn biến phức tạp, khó lường; trong nước và trong tỉnh tiếp tục gặp nhiều khó khăn, thách thức. Nguồn lực còn hạn hẹp trong khi phải đáp ứng cùng lúc yêu cầu rất lớn cho đầu tư phát triển, phòng, chống dịch, bảo đảm an sinh xã hội.

Để thực hiện tốt Nghị quyết số 01/NQ-CP ngày 01 tháng 01 năm 2021 của Chính phủ Về nhiệm vụ, giải pháp chủ yếu thực hiện Kế hoạch phát triển kinh tế - xã hội và Dự toán ngân sách nhà nước năm 2021 và hoàn thành thắng lợi các mục tiêu, nhiệm vụ đã đề ra, Ủy ban nhân dân tỉnh ban hành Kế hoạch triển khai thực hiện như sau:

I. MỤC ĐÍCH, YÊU CẦU

1. Mục đích

Quán triệt, triển khai và thực hiện nghiêm túc Nghị quyết số 01/NQ-CP ngày 01 tháng 01 năm 2021 của Chính phủ. Nâng cao nhận thức, trách nhiệm và thống nhất hành động của các cấp, các ngành, cán bộ, đảng viên, hội viên và các tầng lớp nhân dân về nhiệm vụ, giải pháp chủ yếu chỉ đạo, điều hành thực hiện Kế hoạch phát triển kinh tế - xã hội và Dự toán ngân sách nhà nước năm 2021, tạo sự đồng thuận và quyết tâm chính trị cao. Xác định nhiệm vụ trọng tâm của các cấp từ tỉnh đến cơ sở phát huy vai trò chủ động, sáng tạo, thực hiện thắng lợi, hiệu quả "mục tiêu kép" vừa phòng chống đại dịch Covid-19, vừa phát triển kinh tế - xã hội, nâng cao đời sống vật chất và tinh thần cho nhân dân, đảm bảo quốc phòng - an ninh; phấn đấu hoàn thành đạt và vượt các chỉ tiêu, mục tiêu kế hoạch phát triển kinh tế - xã hội và dự toán ngân sách nhà nước năm 2021 đã được Thủ tướng Chính phủ và Hội đồng nhân dân tỉnh giao.

2. Yêu cầu

Triển khai Kế hoạch phải bảo đảm vai trò lãnh đạo của Đảng, sự quản lý, điều

hành tập trung của Ủy ban nhân dân tỉnh; sự phối hợp chặt chẽ và có hiệu quả giữa các ngành, các cấp. Huy động sự tham gia của cả hệ thống chính trị và tăng cường sự giám sát của nhân dân, tạo sức mạnh tổng hợp của toàn tỉnh để thực hiện thành công Nghị quyết số 01/NQ-CP ngày 01 tháng 01 năm 2021 của Chính phủ.

Cụ thể hóa các nhiệm vụ, giải pháp; phân công trách nhiệm cụ thể, phù hợp với chức năng, nhiệm vụ của các cấp, ngành, đơn vị gắn với kiểm tra, đánh giá theo định kỳ việc triển khai thực hiện.

II. NHIỆM VỤ VÀ GIẢI PHÁP CHỦ YẾU PHÁT TRIỂN KINH TẾ - XÃ HỘI NĂM 2021

Thông nhất và triển khai thực hiện phương châm hành động của Chính phủ năm 2021: "Đoàn kết, kỷ cương, đổi mới, sáng tạo, khát vọng phát triển".

1. Triển khai hiệu quả các nhiệm vụ phục vụ công tác tổ chức bầu cử Quốc hội và Hội đồng nhân dân các cấp; chuẩn bị, ban hành và triển khai ngay các chương trình hành động thực hiện Nghị quyết của Đảng, Quốc hội, Tỉnh ủy, Hội đồng nhân dân tỉnh

a) Triển khai đồng bộ, kịp thời, hiệu quả chương trình, kế hoạch công tác trong việc tổ chức bầu cử Quốc hội khoá XV và bầu cử Hội đồng nhân dân các cấp nhiệm kỳ 2021 - 2026.

b) Xây dựng, ban hành ngay các chương trình hành động, kế hoạch công tác để thực hiện Nghị quyết Đại hội đại biểu Đảng bộ tỉnh lần thứ XVII, Nghị quyết Đại hội đại biểu toàn quốc lần thứ XIII của Đảng, các kết luận, nghị quyết của Đảng, Quốc hội, Tỉnh ủy, Hội đồng nhân dân tỉnh.

c) Xây dựng, triển khai quyết liệt, hiệu quả một số nhiệm vụ, giải pháp trọng tâm năm 2021, tập trung vào các mục tiêu, nhiệm vụ, giải pháp quan trọng của kế hoạch phát triển kinh tế - xã hội 5 năm 2021-2025, nhất là 03 khâu đột phá và các nhiệm vụ trọng tâm theo Nghị quyết Đại hội đại biểu Đảng bộ tỉnh lần thứ XVII.

2. Tiếp tục thực hiện linh hoạt, hiệu quả "mục tiêu kép" vừa phòng, chống đại dịch Covid-19, vừa phục hồi và phát triển kinh tế - xã hội.

a) Tăng cường lãnh đạo, chỉ đạo, tuyên truyền nâng cao ý thức phòng, chống dịch, tuyệt đối không chủ quan trước dịch bệnh. Thực hiện nghiêm chiến lược kiểm soát chặt chẽ nguồn lây từ bên ngoài, quyết tâm giữ vững mục tiêu không để dịch bệnh xâm nhập vào tỉnh.

b) Chủ động bố trí nguồn lực và triển khai các giải pháp phù hợp, kịp thời (trong đó có các giải pháp tín dụng, tài chính, ngân sách nhà nước, thuế, phí, lệ phí...) để tháo gỡ khó khăn, hỗ trợ doanh nghiệp, người dân, người lao động bị mất việc, thiếu việc làm, giảm sâu thu nhập do đại dịch Covid-19, khôi phục sản xuất, kinh doanh, nhất là trong các ngành công nghiệp, dịch vụ, du lịch,...

3. Tập trung thực hiện quyết liệt và đồng bộ 3 khâu đột phá

3.1. Phát triển sản xuất nông, lâm nghiệp và thủy sản; xây dựng nông thôn mới

Ban hành và triển khai thực hiện Đề án cơ cấu lại ngành nông nghiệp theo hướng phát triển sản xuất nông, lâm nghiệp, thủy sản hàng hoá, tập trung vào các sản phẩm chủ lực, sản phẩm đặc sản đảm bảo tiêu chuẩn chất lượng, giá trị gia tăng cao gắn với xây dựng nông thôn mới. Khuyến khích phát triển nông nghiệp xanh, sạch, nông nghiệp sinh thái, nông nghiệp hữu cơ, nông nghiệp công nghệ cao, thông minh, thích ứng với biến đổi khí hậu. Tổ chức liên kết xây dựng cánh đồng lớn gắn sản xuất với chế biến, tiêu thụ sản phẩm ở những nơi có điều kiện. Chuyển đổi cơ cấu cây trồng, vật nuôi phù hợp, đảm bảo hiệu quả và an ninh lương thực; có giải pháp đẩy mạnh tái đàn lợn, mở rộng chăn nuôi áp dụng quy trình thực hành nông nghiệp tốt VietGAP, bảo đảm an toàn dịch bệnh, an toàn sinh học, thân thiện với môi trường. Quản lý chặt chẽ các tiêu chuẩn về giống cây trồng lâm nghiệp; chuẩn bị các điều kiện đảm bảo trồng rừng, khai thác gỗ rừng trồng theo kế hoạch; duy trì và mở rộng diện tích cấp chứng chỉ quản lý rừng bền vững (FSC). Thực hiện đồng bộ các giải pháp thực hiện Chương trình mục tiêu quốc gia xây dựng nông thôn mới; thực hiện có hiệu quả Kế hoạch “*Mỗi xã một sản phẩm*”; “*Bộ tiêu chí thôn nông thôn mới kiểu mẫu*” và “*Bộ tiêu chí vườn mẫu nông thôn mới*”. Phân đầu đến hết năm 2021 toàn tỉnh có 55 xã đạt chuẩn nông thôn mới (*trong đó: duy trì, giữ vững 47 xã đạt chuẩn nông thôn mới và có thêm 8 xã hoàn thành đạt chuẩn nông thôn mới*). Triển khai thực hiện kiên cố hóa kênh mương trên địa bàn tỉnh giai đoạn 2021-2025. Xây dựng chương trình mục tiêu quốc gia xây dựng nông thôn mới giai đoạn 2021-2025 và triển khai thực hiện đồng bộ, hiệu quả ngay sau khi được cấp có thẩm quyền phê duyệt.

3.2. Phát triển du lịch để trở thành ngành kinh tế quan trọng của tỉnh

Tiếp tục thực hiện có hiệu quả các giải pháp phát triển du lịch; triển khai thực hiện Đề án du lịch thông minh, đẩy mạnh ứng dụng công nghệ số hỗ trợ khách du lịch. Phát huy các sản phẩm du lịch hiện có, tiếp tục xây dựng các sản phẩm du lịch độc đáo, riêng biệt, có khả năng cạnh tranh cao. Ban hành và thực hiện Đề án phát triển du lịch tỉnh Tuyên Quang đến năm 2025, tầm nhìn đến năm 2030. Triển khai đồng bộ, linh hoạt các chính sách kích cầu, phục hồi du lịch nội địa. Nâng cao chất lượng dịch vụ du lịch, phát triển hệ sinh thái du lịch thông minh; chú trọng hoạt động quảng bá, xúc tiến và liên kết du lịch, tham gia xúc tiến, quảng bá về du lịch tỉnh Tuyên Quang. Tập trung đẩy nhanh tiến độ thi công Khu du lịch suối khoáng Mỹ Lâm; tiếp tục thu hút đầu tư phát triển hạ tầng, dịch vụ du lịch tại các khu, điểm du lịch quan trọng như Khu di tích Quốc gia đặc biệt Tân Trào, Khu di tích Quốc gia đặc biệt Kim Bình, Khu danh thắng quốc gia Na Hang - Lâm Bình. Tạo môi trường thuận lợi, thu hút các doanh nghiệp có tiềm lực đầu tư vào khai thác hoạt động du lịch, dịch vụ tại tỉnh, nhất là các dự án có quy mô lớn, khách sạn, khu giải trí, nghỉ dưỡng cao cấp,...

3.3. Quy hoạch, đầu tư xây dựng, phát triển kết cấu hạ tầng giao thông, đô thị động lực và hạ tầng công nghệ thông tin

Thực hiện Kế hoạch đầu tư công trung hạn giai đoạn 2021-2025 và năm 2021 trên địa bàn tỉnh theo đúng quy định của Luật Ngân sách nhà nước, Luật Đầu tư công và đảm bảo hiệu quả, đẩy nhanh tiến độ chuẩn bị đầu tư, tiến độ thi công các công trình dự án ngay từ đầu năm... Tăng cường huy động, sử dụng có hiệu quả các nguồn lực đầu tư, tiếp tục huy động vốn ODA và vốn vay ưu đãi của các nhà tài trợ nước ngoài. Hoàn thành việc lập Quy hoạch tỉnh Tuyên Quang thời kỳ 2021-2030, tầm nhìn đến năm 2050. Triển khai thực hiện Nghị quyết của Hội đồng nhân dân tỉnh về nguyên tắc, tiêu chí và định mức phân bổ vốn đầu tư phát triển bằng nguồn vốn ngân sách nhà nước giai đoạn 2021-2025; Đề án thu hút các nguồn vốn đầu tư giai đoạn 2021-2025; Đề án phát triển kết cấu hạ tầng, ưu tiên hạ tầng giao thông, đô thị động lực và hạ tầng công nghệ thông tin; Đề án bê tông hoá đường giao thông nông thôn và xây dựng cầu trên đường giao thông nông thôn giai đoạn 2021-2025. Khởi công và đẩy nhanh tiến độ dự án đường cao tốc Tuyên Quang - Phú Thọ kết nối với đường cao tốc Hà Nội - Lào Cai; đường trục phát triển đô thị từ thành phố Tuyên Quang đi trung tâm huyện Yên Sơn và các công trình giao thông trọng điểm. Quan tâm đầu tư xây dựng công trình thủy lợi, nước sạch, hệ thống xử lý nước thải; mở rộng, cải tạo, nâng cấp hệ thống điện tới các vùng nông thôn, đảm bảo cung ứng nguồn điện ổn định, an toàn cho sản xuất, sinh hoạt và chống thất thoát điện; các công trình hạ tầng văn hóa - xã hội, như trường học, bệnh viện, trạm y tế, nhà văn hóa,... Phát triển phù hợp hạ tầng kinh tế - xã hội nông thôn, miền núi, vùng khó khăn để tạo tiền đề thúc đẩy phát triển kinh tế - xã hội trên địa bàn.

Triển khai thực hiện Chương trình phát triển đô thị trên địa bàn tỉnh Tuyên Quang, giai đoạn 2021-2025, kế hoạch phát triển nhà ở tỉnh Tuyên Quang giai đoạn 2021-2025. Lập Đề án xây dựng trung tâm thành phố Tuyên Quang theo hướng đô thị xanh, đô thị thông minh giai đoạn 2021-2025. Chuẩn bị các điều kiện để triển khai thành lập thị trấn Lăng Can thuộc huyện Lâm Bình, thị trấn Yên Sơn thuộc huyện Yên Sơn khi có văn bản của cấp có thẩm quyền. Xây dựng Đề án đề nghị công nhận các thị trấn thuộc huyện huyện Sơn Dương, Na Hang theo tiêu chí đô thị loại IV.

Xây dựng hệ thống thông tin điều hành thông suốt từ tỉnh đến cơ sở, cơ sở dữ liệu phục vụ xây dựng chính quyền điện tử. Từng bước xây dựng hạ tầng kinh tế số, xã hội số, hạ tầng kết nối thông minh, Tăng cường sử dụng chung cơ sở hạ tầng công nghệ số và truyền thông, nền tảng dùng chung.

4. Phát triển sản xuất công nghiệp

Tiếp tục thực hiện Chương trình hành động của Ban Thường vụ Tỉnh ủy thực hiện Nghị quyết số 23-NQ/TW ngày 22/3/2018 của Bộ Chính trị *về định hướng xây dựng chính sách phát triển công nghiệp quốc gia đến năm 2030, tầm nhìn đến năm 2045*; Nghị quyết số 55-NQ/TW ngày 11/02/2020 của Bộ Chính trị *về định hướng*

Chiến lược phát triển năng lượng quốc gia của Việt Nam đến năm 2030, tầm nhìn đến năm 2045. Thực hiện chuyển dịch cơ cấu công nghiệp theo hướng giảm tỷ trọng ngành công nghiệp khai khoáng, tăng dần tỷ trọng công nghiệp chế biến, chế tạo gắn với công nghệ thông minh, chuyển đổi số để nâng cao năng suất, chất lượng, hiệu quả và sức cạnh tranh. Tiếp tục đầu tư, huy động các nguồn lực phát triển các công trình hạ tầng kỹ thuật của Khu, cụm công nghiệp trên địa bàn tỉnh. Đẩy nhanh tiến độ giải quyết thủ tục đầu tư, giải phóng mặt bằng, tạo mọi điều kiện thuận lợi để các nhà đầu tư triển khai thuận lợi, đúng tiến độ, phát huy công suất, hiệu quả hoạt động của các nhà máy; đảm bảo hoàn thành và vượt kế hoạch giá trị sản xuất công nghiệp.

5. Cải thiện môi trường đầu tư, phát triển các thành phần kinh tế; nâng cao hiệu quả hoạt động đối ngoại

Triển khai có hiệu quả Luật đầu tư, Luật doanh nghiệp, Luật đầu tư theo phương thức đối tác công tư, Nghị quyết số 02/NQ-CP ngày 01/01/2021 của Chính phủ về *tiếp tục thực hiện những nhiệm vụ, giải pháp chủ yếu cải thiện môi trường kinh doanh, nâng cao năng lực cạnh tranh quốc gia năm 2021*. Ban hành và thực hiện Đề án thu hút các nguồn vốn đầu tư giai đoạn 2021-2025. Quyết liệt thực hiện cải cách hành chính, trọng tâm là cải cách thủ tục hành chính, gắn với vai trò, trách nhiệm của người đứng đầu các cơ quan, đơn vị; tạo lập môi trường kinh doanh thuận lợi cho các thành phần kinh tế phát triển, nâng cao năng lực cạnh tranh cấp tỉnh, cải thiện Chỉ số PCI của tỉnh. Thực hiện hiệu quả chính sách về hỗ trợ và phát triển doanh nghiệp; hỗ trợ pháp lý cho doanh nghiệp nhỏ và vừa, Đề án Phát triển doanh nghiệp,... Chuẩn bị tốt mọi điều kiện để triển khai thực hiện chương trình hỗ trợ chuyển đổi số cho doanh nghiệp, trong đó chú trọng doanh nghiệp nhỏ và vừa. Thúc đẩy khởi nghiệp, sáng tạo, hỗ trợ doanh nghiệp nhỏ và vừa, phát triển kinh tế tư nhân đầy mạnh đổi mới, phát triển và nâng cao hiệu quả kinh tế tập thể, hợp tác xã, hộ kinh doanh cá thể. Thu hút có chọn lọc các nguồn lực từ bên ngoài, nhất là các dự án vốn đầu tư trực tiếp nước ngoài FDI. Triển khai thực hiện có hiệu quả các chính sách hỗ trợ phát triển hợp tác xã. Chấp hành nghiêm kỷ luật, kỷ cương về quản lý, sử dụng vốn, tài sản nhà nước tại doanh nghiệp, bảo đảm công khai, minh bạch, Tổ chức tổng điều tra kinh tế năm 2021.

Triển khai thực hiện có hiệu quả Chương trình hoạt động đối ngoại của tỉnh Tuyên Quang năm 2021, trong đó nhiệm vụ trọng tâm là tăng cường công tác ngoại giao kinh tế, tổ chức các hoạt động đối ngoại gắn với hoạt động xúc tiến, thu hút đầu tư, hợp tác kinh tế với đối tác nước ngoài; củng cố và khai thác hiệu quả các mối quan hệ hợp tác hữu nghị giữa tỉnh Tuyên Quang với các đối tác nước ngoài. Đẩy mạnh các hoạt động ngoại giao văn hóa, thông tin đối ngoại, xúc tiến đầu tư để giới thiệu, quảng bá tiềm năng, cơ hội đầu tư của tỉnh ra nước ngoài, từng bước xây dựng thương hiệu địa phương, thương hiệu ngành, nghề và sản phẩm.

6. Tiếp tục phát triển và nâng cao chất lượng các ngành dịch vụ

Phát triển và nâng cao chất lượng các ngành dịch vụ theo hướng hiện đại phù hợp với định hướng phát triển kinh tế - xã hội của tỉnh. Nâng cao chất lượng, sức cạnh tranh, mở rộng thị trường tiêu thụ các sản phẩm lợi thế của tỉnh. Đẩy mạnh phát triển hệ thống cơ sở hạ tầng thương mại, nhất là hệ thống siêu thị, trung tâm thương mại, cửa hàng tiện ích theo hướng hiện đại tại thành phố Tuyên Quang và trung tâm các huyện. Tiếp tục triển khai hiệu quả Đề án phát triển thị trường trong nước gắn với Cuộc vận động "*Người Việt Nam ưu tiên dùng hàng Việt Nam*". Tăng cường công tác quản lý thị trường, chống buôn lậu và gian lận thương mại, chống sản xuất và kinh doanh hàng giả, hàng kém chất lượng. Bảo đảm cân đối cung cầu hàng hóa thiết yếu, ổn định giá cả thị trường, nhất là trong dịp Lễ, Tết. Tăng cường xúc tiến thương mại gắn với đẩy mạnh xây dựng thương hiệu của tỉnh. Duy trì, giữ vững thị trường xuất khẩu hiện có, mở ra các thị trường mới; đầu tư thiết bị mới vào chế biến để tạo ra sản phẩm có chất lượng giá trị cao, tạo được uy tín với khách hàng và đủ sức cạnh tranh trong nước và xuất khẩu.

Nâng cao chất lượng vận tải hành khách đường bộ, nhất là các tuyến vận tải nội tỉnh. Làm tốt công tác quản lý, duy tu bảo dưỡng hệ thống giao thông, quản lý hành lang và cây xanh ven lộ; quản lý và phát triển các phương tiện vận tải, đáp ứng yêu cầu đi lại và giao lưu hàng hóa của nhân dân.

Triển khai có hiệu quả các chính sách về tiền tệ, tín dụng ngân hàng đến các tổ chức tín dụng trên địa bàn tỉnh; đẩy mạnh huy động vốn, mở rộng tín dụng gắn với nâng cao chất lượng tín dụng, ưu tiên tập trung vốn cho các lĩnh vực sản xuất, lĩnh vực ưu tiên, khâu đột phá và các nhiệm vụ trọng tâm, các chính sách của tỉnh đối với lĩnh vực nông nghiệp, nông thôn, xây dựng nông thôn mới, giảm nghèo bền vững... Thực hiện tốt chỉ tiêu tín dụng đối với hộ nghèo, hộ cận nghèo, hộ mới thoát nghèo và các đối tượng chính sách. Đẩy mạnh thanh toán không dùng tiền mặt, đa dạng hóa và nâng cao chất lượng các sản phẩm dịch vụ ngân hàng, đáp ứng nhu cầu của tổ chức và người dân trên địa bàn. Tăng cường kiểm soát chất lượng tín dụng, hạn chế nợ xấu phát sinh, nhất là trong bối cảnh diễn biến phức tạp của dịch Covid-19.

7. Nâng cao quản lý nhà nước về tài nguyên môi trường; khoa học và công nghệ

Hoàn thành phương án phân bổ và khoanh vùng đất đai trong quy hoạch tỉnh và lập kế hoạch sử dụng đất 05 năm (2021-2025) tỉnh Tuyên Quang; hệ thống điều tra, đánh giá tài nguyên đất; đo đạc, lập hồ sơ địa chính, lập hồ sơ giao đất, cấp giấy chứng nhận đối với diện tích đất các công ty nông, lâm nghiệp trả lại địa phương quản lý. Tập trung triển khai Dự án xây dựng hệ thống hồ sơ địa chính và cơ sở dữ liệu quản lý đất đai trên địa bàn tỉnh; đẩy mạnh tiến độ cấp giấy chứng nhận quyền sử dụng đất, tiếp tục rà soát, hoàn thiện hồ sơ và sổ sách theo dõi đối với những trường hợp đã được cấp Giấy chứng nhận quyền sử dụng đất lần đầu. Tăng cường công tác quản lý đất thuộc các nông, lâm trường, cập nhật điều chỉnh kịp thời đất nông, lâm trường khi có biến động. Tạo môi trường pháp lý thuận lợi cho đất đai

tham gia thị trường bất động sản, đẩy mạnh kinh tế hóa tài nguyên đất đảm bảo dân chủ, công bằng và phát triển bền vững.

Tiếp tục thực hiện nghiêm Quy định về trách nhiệm của các cấp, các ngành trong quản lý đất đai, khoáng sản trên địa bàn tỉnh; quản lý các hoạt động khai thác, chế biến khoáng sản bảo đảm tiết kiệm, hiệu quả, gắn với bảo vệ môi trường và phát triển bền vững; tăng cường công tác thanh tra, kiểm tra, giám sát việc quản lý, sử dụng khoáng sản, phát hiện kịp thời những vi phạm; xem xét, xử lý các dự án chậm tiến độ, thực hiện không hiệu quả, ngừng hoạt động.

Tăng cường hiệu lực trong công tác quản lý, bảo vệ môi trường và tài nguyên nước. Triển khai có hiệu quả đề án tăng cường quản lý, xử lý chất thải rắn sinh hoạt và chống rác thải nhựa trên địa bàn tỉnh Tuyên Quang; Kế hoạch hành động ứng phó với biến đổi khí hậu tỉnh Tuyên Quang. Tập trung tuyên truyền và tổ chức thực hiện phong trào "Chống rác thải nhựa" trên địa bàn tỉnh hướng đến mục tiêu toàn dân hưởng ứng tích cực và thực hiện có hiệu quả. Ban hành và triển khai thực hiện chính sách thu gom, xử lý rác thải, thay thế dùng đồ nhựa.

Triển khai thực hiện Chương trình ứng dụng khoa học và đổi mới công nghệ nâng cao năng suất, chất lượng, phát triển thương hiệu các sản phẩm chủ lực và đặc sản trên địa bàn tỉnh, giai đoạn 2021-2025; xác định danh mục các đề tài, dự án khoa học và công nghệ cấp tỉnh thực hiện từ năm 2021; đẩy mạnh hoạt động nghiên cứu, ứng dụng và chuyển giao khoa học, công nghệ trên các lĩnh vực, chú trọng ứng dụng công nghệ cao trong tạo giống, thâm canh, thu hoạch, bảo quản, chế biến các sản phẩm nông, lâm nghiệp, thủy sản chủ lực, đặc sản, có lợi thế của tỉnh gắn với việc xây dựng thương hiệu, nhãn hiệu, chỉ dẫn địa lý, dần hình thành vùng sản xuất nông nghiệp công nghệ cao và đẩy mạnh ứng dụng kết quả nghiên cứu vào thực tiễn sản xuất, đời sống; tiếp tục tuyên truyền về sở hữu trí tuệ, truyền thông hỗ trợ quản lý và phát triển tài sản trí tuệ cho các sản phẩm đặc sản của tỉnh Tuyên Quang. Xây dựng Chỉ dẫn địa lý cho sản phẩm Chè Shan tuyết của huyện Na Hang và sản phẩm Bưởi của huyện Yên Sơn.

8. Phát triển toàn diện các lĩnh vực văn hóa, xã hội; cải thiện đời sống vật chất và tinh thần của nhân dân; bảo đảm an sinh xã hội

8.1. Giáo dục và đào tạo

Tiếp tục thực hiện đổi mới căn bản toàn diện giáo dục và đào tạo; Đề án dạy và học ngoại ngữ trong hệ thống giáo dục quốc dân trên địa bàn tỉnh; đề án sắp xếp lại điểm trường, lớp học gắn với bố trí số lượng người làm việc đối với giáo dục mầm non, giáo dục phổ thông; Nghị quyết số 73-NQ/TU ngày 10/12/2018 của Ban Thường vụ Tỉnh ủy về huy động trẻ đi nhà trẻ trên địa bàn tỉnh. Duy trì và giữ vững thành quả phổ cập giáo dục các bậc học. Xây dựng và thực hiện Kế hoạch phát triển các trường nội trú, bán trú. Tiếp tục triển khai hiệu quả chương trình giáo dục phổ thông mới, chuẩn bị tốt các điều kiện về cơ sở vật chất, tuyển dụng, bố trí, sắp xếp đội ngũ cán bộ quản lý, giáo viên để thực hiện chương trình giáo dục phổ thông mới đối với lớp 2, lớp

6 (thực hiện từ năm học 2021-2022); thực hiện Nghị quyết số 07/2020/NQ-HĐND ngày 15/12/2020 của Hội đồng nhân dân tỉnh quy định chính sách hỗ trợ ăn trưa cho trẻ em trong độ tuổi nhà trẻ và mức hỗ trợ đối với trẻ em mầm non là con công nhân, người lao động làm việc tại khu công nghiệp; mức hỗ trợ đối với giáo viên mầm non làm việc tại cơ sở giáo dục mầm non dân lập, tư thục ở địa bàn có khu công nghiệp trên địa bàn tỉnh Tuyên Quang;... Tăng cường công tác quản trị nhà trường; thúc đẩy ứng dụng công nghệ thông tin trong giáo dục và đào tạo.

Ban hành và thực hiện Đề án phát triển nguồn nhân lực tỉnh Tuyên Quang giai đoạn 2021-2025. Thực hiện đổi mới phương pháp đào tạo theo hướng hiện đại, ứng dụng mạnh mẽ công nghệ thông tin. Chú trọng phát triển nhân lực có kỹ năng nghề, đào tạo, đào tạo lại, chuyển đổi nghề cho người lao động thích ứng với cuộc Cách mạng công nghiệp lần thứ tư, nhằm nâng cao chất lượng nguồn nhân lực đáp ứng nhu cầu thị trường lao động và chuyển đổi cơ cấu lao động của tỉnh. Tiếp tục thực hiện có hiệu quả Đề án tự chủ về tài chính của Trường Đại học Tân Trào, Trường Cao đẳng nghề, kỹ thuật - công nghệ Tuyên Quang; có chính sách thúc đẩy nghiên cứu khoa học, đổi mới sáng tạo, khởi nghiệp; thu hút đầu tư, hợp tác quốc tế trong đào tạo đại học.

8.2. Văn hóa, thể dục thể thao, thông tin truyền thông

Tiếp tục thực hiện các chủ trương, chính sách của Đảng và Nhà nước về xây dựng và phát triển văn hóa, con người Việt Nam đáp ứng yêu cầu phát triển bền vững đất nước. Xây dựng môi trường văn hóa lành mạnh, thực hiện tốt nếp sống văn minh trong khu dân cư, phong trào "Toàn dân đoàn kết xây dựng đời sống văn hóa". Xây dựng cơ sở dữ liệu về gia đình; tăng cường giải pháp quản lý và cung cấp dịch vụ công về gia đình. Tổ chức tốt các hoạt động văn hóa, thể thao và du lịch phục vụ nhiệm vụ chính trị, chào mừng kỷ niệm các ngày lễ lớn của đất nước; Lễ hội Thành Tuyên gắn với Ngày hội văn hóa các dân tộc tỉnh Tuyên Quang; các hoạt động tuyên truyền bầu cử Đại biểu Quốc hội khóa XV và Đại biểu Hội đồng nhân dân các cấp nhiệm kỳ 2021-2026. Chuẩn bị tốt các điều kiện để tổ chức kỷ niệm 190 năm Ngày thành lập tỉnh và 30 năm tái lập tỉnh Tuyên Quang.

Tiếp tục triển khai thực hiện Dự án bảo quản, tu bổ, phục hồi và phát huy giá trị Khu di tích lịch sử quốc gia đặc biệt Tân Trào gắn với phát triển du lịch đến năm 2025, trong đó tập trung xây dựng các công trình: Khu tưởng niệm các vị tiền bối cách mạng; Bảo tàng Tân Trào và Phòng chiếu phim; Quảng trường Tân Trào; Khu đón tiếp tại khu di tích Quốc gia đặc biệt Tân Trào... Hoàn thành Quy hoạch bảo quản, tu bổ, phục hồi và phát huy giá trị di tích lịch sử địa điểm tổ chức Đại hội đại biểu toàn quốc lần thứ II của Đảng tại huyện Chiêm Hóa; lập nhiệm vụ Quy hoạch bảo quản, tu bổ, phục hồi và phát huy giá trị danh lam thắng cảnh Quốc gia đặc biệt Khu bảo tồn thiên nhiên Na Hang - Lâm Bình, tỉnh Tuyên Quang. Xây dựng Đề án Bảo tồn và phát huy di sản văn hóa các dân tộc thiểu số tỉnh Tuyên Quang giai đoạn 2021-2025.

Xây dựng Đề án Phát triển các môn thể thao thể mạnh tỉnh Tuyên Quang; đẩy mạnh thực hiện cuộc vận động *"Toàn dân rèn luyện thân thể theo gương Bác Hồ vĩ đại"*; nâng cao chất lượng phong trào thể thao quần chúng và thể thao trường học; bảo tồn và phát triển các môn thể thao dân tộc nhằm nâng cao sức khỏe, tầm vóc con người Tuyên Quang, góp phần nâng cao chất lượng nguồn nhân lực của tỉnh. Chuẩn bị tốt lực lượng vận động viên tham gia các giải thi đấu thể thao khu vực và toàn quốc.

Tập trung thông tin tuyên truyền về đường lối, chính sách của Đảng, pháp luật của Nhà nước và các sự kiện lớn, đặc biệt là Đại hội đại biểu toàn quốc lần thứ XIII của Đảng, bầu cử đại biểu Quốc hội khóa XV, bầu cử đại biểu Hội đồng nhân dân các cấp nhiệm kỳ 2021-2026. Chú trọng tuyên truyền, cổ vũ những gương người tốt, việc tốt, điển hình tiên tiến, vượt khó vươn lên. Thực hiện nghiêm cơ chế phát ngôn, tăng cường kỷ cương hoạt động báo chí, kịp thời phản bác các quan điểm, tư tưởng, sai trái, không để đối tượng thù địch lợi dụng. Đấu tranh ngăn chặn hiệu quả thông tin xấu, độc; xử lý nghiêm các trường hợp lợi dụng quyền tự do ngôn luận, vi phạm lợi ích của Nhà nước, quyền và lợi ích hợp pháp của tổ chức, công dân. Thực hiện nghiêm quy hoạch phát triển và quản lý báo chí, định hướng tuyên truyền cho các cơ quan báo chí trên địa bàn tỉnh.

8.3. Công tác chăm sóc sức khỏe nhân dân

Thực hiện tốt Chương trình hành động của Ban Chấp hành Đảng bộ tỉnh thực hiện Nghị quyết Hội nghị lần thứ sáu Ban chấp hành Trung ương Đảng khóa XII về *tăng cường công tác bảo vệ, chăm sóc, nâng cao sức khỏe nhân dân trong tình hình mới và về Công tác dân số trong tình hình mới*. Chủ động phòng chống dịch bệnh, tăng cường các hoạt động nâng cao sức khỏe, đẩy mạnh hoạt động cung ứng dịch vụ tầm soát, phát hiện sớm bệnh tật; nâng cao chất lượng dịch vụ khám, chữa bệnh, bảo đảm an ninh y tế, an toàn thực phẩm. Nâng cao hiệu quả của hệ thống bảo hiểm xã hội, bảo hiểm y tế và các chế độ, chính sách đối với người lao động. Nâng cao chất lượng tiêm chủng, khám, chữa bệnh, đổi mới đào tạo nhân lực y tế, thúc đẩy nghiên cứu, ứng dụng khoa học công nghệ, chuyên đổi số y tế, thực hiện thí điểm hồ sơ sức khỏe điện tử, bệnh án điện tử tại một số bệnh viện, tăng mức hài lòng của người dân. Thực hiện tốt các chương trình chăm sóc sức khỏe bà mẹ, trẻ em; Dân số - Kế hoạch hoá gia đình;... Tiếp tục hoàn thiện quy hoạch các đơn vị y tế trên cả 3 tuyến: tuyến tỉnh, tuyến huyện và tuyến xã. Tiếp tục thực hiện việc sắp xếp, quy hoạch, hoàn thiện các đơn vị sự nghiệp y tế công lập theo hướng tinh gọn, hiệu quả, bảo đảm nâng cao chất lượng công tác quản lý, điều hành. Tổ chức triển khai thực hiện phương án tự chủ về tài chính tại các đơn vị sự nghiệp y tế công lập giai đoạn 2021-2023; Kế hoạch xây dựng các xã, phường, thị trấn đạt Tiêu chí quốc gia về Y tế xã.

8.4. Lao động, việc làm, giảm nghèo bền vững, bảo đảm an sinh xã hội

Tiếp tục thực hiện các chính sách, chương trình, đề án giải quyết việc làm. Ban hành và triển khai thực hiện kế hoạch Giáo dục nghề nghiệp - việc làm giai đoạn 2021-2025. Tiếp tục tăng cường vận việc làm, mở rộng thông tin thị trường lao động, thông tin về đào tạo nghề cho người lao động. Tiếp tục triển khai các giải pháp nhằm mở rộng diện bao phủ bảo hiểm xã hội, bảo hiểm thất nghiệp, bảo hiểm tai nạn lao động, bệnh nghề nghiệp. Xây dựng quan hệ lao động hài hòa, ổn định và tiến bộ trong tình hình mới; bảo đảm an toàn lao động. Nâng cao nhận thức của người lao động, người sử dụng lao động trong việc thực hiện chính sách tiền lương, bảo hiểm xã hội, bảo hiểm thất nghiệp, bảo hiểm tai nạn lao động, bệnh nghề nghiệp.

Ban hành và thực hiện Đề án giảm nghèo bền vững giai đoạn 2021-2025 đảm bảo hiệu quả, gắn với Chương trình mục tiêu quốc gia phát triển kinh tế - xã hội vùng đồng bào dân tộc thiểu số và miền núi giai đoạn 2021-2030; thực hiện các giải pháp giảm nghèo theo hướng bền vững, bao trùm, tăng khả năng tiếp cận của đối tượng thụ hưởng và sự tham gia của người nghèo.

Thực hiện đầy đủ, hiệu quả, công khai, minh bạch chính sách ưu đãi người có công với cách mạng, bảo đảm thanh toán chi trả thuận tiện, an toàn, khuyến khích chi trả thông qua tổ chức dịch vụ bưu chính công ích. Đẩy mạnh các phong trào Đền ơn đáp nghĩa, "Uống nước nhớ nguồn". Thực hiện hiệu quả các chính sách trợ giúp thường xuyên và đột xuất đối với các đối tượng yếu thế trong xã hội. Tổ chức triển khai hiệu quả Luật Thanh niên năm 2020; các chính sách bình đẳng giới và vì sự tiến bộ của phụ nữ; thực hiện tốt quyền trẻ em.

9. Quyết liệt thực hiện cải cách hành chính, trọng tâm là cải cách thủ tục hành chính; nâng cao hiệu lực, hiệu quả quản lý nhà nước và chất lượng đội ngũ cán bộ, công chức, viên chức; phòng, chống tham nhũng; thực hành tiết kiệm, chống lãng phí và giải quyết khiếu nại, tố cáo

Tiếp tục triển khai Nghị quyết số 99/NQ-CP ngày 24/6/2020 của Chính phủ về *đẩy mạnh phân cấp quản lý nhà nước theo ngành và lĩnh vực tập trung chỉ đạo thực hiện đúng mục tiêu và nâng cao hiệu quả của tinh giản biên chế*; xây dựng kế hoạch tinh giản biên chế trong cơ quan, tổ chức hành chính, số lượng người làm việc trong các đơn vị sự nghiệp công lập gắn với cơ cấu lại đội ngũ cán bộ, công chức, viên chức giai đoạn 2022-2025. Phê duyệt và triển khai Đề án thí điểm thi tuyển một số chức danh lãnh đạo, quản lý của các cơ quan, đơn vị thuộc Ủy ban nhân dân tỉnh giai đoạn 2020-2023; Đề án sắp xếp tổ chức bộ máy các cơ quan, đơn vị cấp tỉnh, cấp huyện, giai đoạn 2021-2025; Đề án sắp xếp các cơ quan chuyên môn thuộc Ủy ban nhân dân tỉnh không đáp ứng tiêu chí thành lập theo Nghị định số 107/2020/NĐ-CP; Kế hoạch tuyển dụng, tiếp nhận công chức, viên chức, kế hoạch đào tạo, bồi dưỡng cán bộ, công chức, viên chức, năm 2021, tổ chức bồi dưỡng ngoại ngữ cho cán bộ, công chức, viên chức theo kế hoạch thực hiện Đề án chương trình quốc gia về học tập ngoại ngữ cho cán bộ, công chức, viên chức. Tăng cường công tác đào tạo, bồi dưỡng cán bộ, công chức, viên chức. Đẩy mạnh công tác thanh

tra, kiểm tra để kịp thời phát hiện và xử lý những sai phạm trong thực thi công vụ; tăng cường kỷ luật, kỷ cương hành chính, đề cao trách nhiệm người đứng đầu trong các cơ quan hành chính nhà nước các cấp.

Tổ chức thực hiện cuộc bầu cử Đại biểu Quốc hội khóa XV và bầu cử Đại biểu Hội đồng nhân dân các cấp nhiệm kỳ 2021-2026. Thực hiện Luật sửa đổi, bổ sung một số điều của Luật Tổ chức chính quyền địa phương, đẩy mạnh phân cấp. Thực hiện điều chỉnh địa giới hành chính huyện Chiêm Hóa, huyện Lâm Bình và thành lập thị trấn Lăng Can thuộc huyện Lâm Bình; điều chỉnh địa giới hành chính các xã Thắng Quân, Lang Quán, Tứ Quận để thành lập thị trấn Yên Sơn, huyện Yên Sơn.

Triển khai thực hiện Chương trình tổng thể cải cách hành chính nhà nước giai đoạn 2021-2030; xây dựng và triển khai có hiệu quả Đề án đẩy mạnh công tác cải cách hành chính, xây dựng chính quyền điện tử tỉnh giai đoạn 2021-2025; Kế hoạch cải cách hành chính tỉnh năm 2021. Đẩy mạnh, tăng cường việc thực hiện các giải pháp nhằm cải thiện, nâng cao vị trí xếp hạng Chỉ số cải cách hành chính (PÁ INDEX), Chỉ số hài lòng của người dân, tổ chức đối với sự phục vụ của cơ quan hành chính nhà nước cấp tỉnh (SIPAS), chỉ số hiệu quả quản trị và hành chính công cấp tỉnh (PAPI). Đẩy nhanh tiến độ xây dựng Chính phủ điện tử hướng tới Chính phủ số, đẩy mạnh ứng dụng công nghệ thông tin trong hoạt động của các cơ quan nhà nước, thực hiện thuê dịch vụ công trực tuyến mức độ 3, 4 và phần mềm một cửa điện tử tại các cơ quan nhà nước trên địa bàn tỉnh. Tăng cường sử dụng văn bản điện tử, chữ ký số, xử lý công việc trên môi trường mạng và họp trực tuyến; triển khai các chế độ báo cáo, chỉ tiêu kinh tế - xã hội trên Hệ thống thông tin báo cáo quốc gia.

Tiếp tục hoàn thiện, nâng cao chất lượng hệ thống văn bản quy phạm pháp luật do chính quyền địa phương ban hành; kiểm tra, rà soát, kiến nghị xử lý văn bản không còn phù hợp với hệ thống pháp luật và tình hình thực tế của địa phương. Triển khai đồng bộ các hoạt động hỗ trợ pháp lý cho doanh nghiệp, trong đó tập trung hỗ trợ pháp lý cho doanh nghiệp nhỏ và vừa nhằm tháo gỡ khó khăn, vướng mắc cho doanh nghiệp. Ban hành Kế hoạch thực hiện Chương trình và các đề án về phổ biến, giáo dục pháp luật giai đoạn 2021-2025 trên địa bàn tỉnh. Nâng cao hiệu lực, hiệu quả quản lý nhà nước và chất lượng các dịch vụ công trong lĩnh vực hành chính tư pháp và hỗ trợ tư pháp.

Tăng cường thanh tra công tác quản lý nhà nước trên các lĩnh vực quan trọng của các ngành, các cấp, bảo đảm khách quan, đúng quy định. Hoạt động thanh tra chuyên ngành tập trung vào những lĩnh vực dễ phát sinh tiêu cực, tham nhũng, vấn đề gây bức xúc trong đời sống xã hội. Tăng cường phối hợp, hạn chế và xử lý kịp thời chồng chéo trong hoạt động thanh tra, kiểm tra, không gây khó khăn cho hoạt động sản xuất kinh doanh của doanh nghiệp. Thực hiện tuyên truyền phổ biến các quy định của pháp luật về phòng, chống tham nhũng, thực hành tiết kiệm, chống lãng phí; thực hiện đồng bộ các biện pháp phòng ngừa, kiên quyết đấu tranh, xử lý các vi phạm. Tiếp tục thực hiện có hiệu quả Luật tiếp công dân, Luật khiếu nại, Luật tố cáo, Quy định số 11-QĐ/TW ngày 18/02/2019 của Bộ Chính trị về *trách nhiệm của*

người đứng đầu trong cấp uỷ trong việc tiếp dân, đối thoại trực tiếp với dân và xử lý những phản ánh, kiến nghị của dân; Chỉ thị số 10/CT-TTg ngày 22/4/2019 của Thủ tướng Chính phủ về việc tăng cường xử lý, ngăn chặn có hiệu quả tình trạng nhũng nhiễu, gây phiền hà cho người dân, doanh nghiệp trong giải quyết công việc.

10. Công tác dân tộc, tôn giáo; quốc phòng an ninh

Quán triệt và thực hiện tốt các quan điểm, chủ trương của Đảng về vấn đề dân tộc, đoàn kết dân tộc. Ban hành và triển khai Đề án thực hiện Chương trình mục tiêu Quốc gia về phát triển kinh tế - xã hội vùng đồng bào dân tộc thiểu số và miền núi giai đoạn 2021-2030 và các nhiệm vụ về công tác dân tộc trong tình hình mới.

Làm tốt công tác quản lý nhà nước về tôn giáo, nhất là ở cơ sở. Thực hiện Kế hoạch công tác đối với đạo Tin lành trên địa bàn tỉnh giai đoạn 2021-2030. Tăng cường tuyên truyền phổ biến kiến thức pháp luật và các quy định của Nhà nước về tín ngưỡng, tôn giáo cho các chức sắc, chức việc và tín đồ của các tôn giáo; nắm bắt thông tin, tình hình đời sống của đồng bào các dân tộc thiểu số; kịp thời ngăn chặn di dịch cư tự do, các hoạt động tôn giáo trái pháp luật; quản lý hoạt động của các tổ chức tôn giáo theo đúng quy định.

Duy trì nghiêm chế độ sẵn sàng chiến đấu; thực hiện tốt công tác huấn luyện, giáo dục chính trị tư tưởng, bồi dưỡng kiến thức quốc phòng - an ninh. Bảo đảm tuyệt đối an ninh, an toàn các mục tiêu, sự kiện chính trị, an ninh tư tưởng - văn hóa, an ninh xã hội, an ninh mạng; bảo vệ tuyệt đối an toàn các mục tiêu, công trình trọng điểm, các sự kiện chính trị, xã hội quan trọng, hoạt động của lãnh đạo Đảng, Nhà nước, các đoàn khách quốc tế đến địa phương, trọng tâm là bảo vệ an toàn tuyệt đối Đại hội đại biểu toàn quốc lần thứ XIII của Đảng, bầu cử đại biểu Quốc hội khóa XV, bầu cử đại biểu Hội đồng nhân dân các cấp nhiệm kỳ 2021-2026. Đẩy mạnh phòng, chống, trấn áp các loại tội phạm; tăng cường phòng chống cháy nổ, bảo đảm cuộc sống bình yên cho nhân dân, xây dựng xã hội trật tự, kỷ cương, an ninh, an toàn, lành mạnh. Triển khai có hiệu quả Luật Cư trú sửa đổi; cấp và quản lý Căn cước công dân gắn với việc chuyển đổi phương thức quản lý cư trú bằng hộ khẩu giấy sang quản lý bằng điện tử.

III. NHIỆM VỤ VÀ GIẢI PHÁP VỀ QUẢN LÝ NGÂN SÁCH NHÀ NƯỚC

Năm 2021 là năm thực hiện Nghị quyết số 122/2020/QH14 của Quốc hội về việc kéo dài thời kỳ ổn định NSNN giai đoạn 2017-2020 sang năm 2021 và lùi thời gian ban hành nguyên tắc, tiêu chí và định mức phân bổ dự toán chi thường xuyên ngân sách nhà nước cho thời kỳ ổn định ngân sách mới sang năm 2021.

1. Nhiệm vụ và giải pháp chủ yếu về thu ngân sách

Tổ chức triển khai thực hiện kịp thời, hiệu quả các Nghị quyết của Quốc hội, quy định, chỉ đạo của Chính phủ, Bộ Tài chính, Tổng cục Thuế và Ủy ban nhân dân tỉnh về những giải pháp thực hiện kế hoạch phát triển kinh tế - xã hội và dự toán

ngân sách nhà nước năm 2021. Ban hành và thực hiện Đề án tạo nguồn thu và tăng cường quản lý ngân sách nhà nước.

Thường xuyên theo dõi chặt chẽ tiến độ thu ngân sách, phân tích, đánh giá kết quả thu cụ thể từng địa bàn thu, từng khu vực thu, từng sắc thuế để có phương án chỉ đạo, điều hành thu kịp thời, dự báo thu hàng tháng, hàng quý và cả năm sát đúng với thực tế phát sinh. Xác định chính xác những nguồn thu còn tiềm năng, các lĩnh vực, loại thuế còn thất thu để kịp thời có các giải pháp quản lý hiệu quả trong quản lý thu, đẩy mạnh các biện pháp chống thất thu ngân sách.

Đẩy mạnh thực hiện các giải pháp liên quan đến đấu giá thu tiền sử dụng đất, kịp thời xác định nghĩa vụ tài chính đối với chuyển nhượng, cấp giấy chứng nhận quyền sử dụng đất. Tăng cường kiểm tra, đôn đốc các tổ chức, cá nhân kê khai, nộp kịp thời các khoản, phí, lệ phí vào ngân sách nhà nước.

Tiếp tục đẩy mạnh cải cách thủ tục hành chính về thuế, tập trung tháo gỡ, giải quyết kịp thời khó khăn, vướng mắc cho doanh nghiệp, hộ kinh doanh, tạo thuận lợi cho người nộp thuế, cải thiện môi trường kinh doanh, tạo điều kiện để các doanh nghiệp, hộ kinh doanh phát triển ổn định, vững chắc, thu hút đầu tư, tăng thêm năng lực sản xuất mới, thúc đẩy tăng trưởng kinh tế, tạo nguồn thu vững chắc, lâu dài cho ngân sách nhà nước.

Tăng cường công tác thông tin, tuyên truyền chính sách thuế, thủ tục hành chính thuế ở tất cả các khâu, các bộ phận, các lĩnh vực thông qua việc đổi mới phương thức, phát triển đa dạng, phong phú các hình thức tuyên truyền.

Đẩy mạnh công tác thanh tra, kiểm tra chống thất thu đảm bảo lành mạnh hoá môi trường kinh doanh và nâng cao tính tuân thủ pháp luật của người nộp thuế. Triển khai quyết liệt công tác chống thất thu trong đó tập trung vào những ngành, lĩnh vực kinh doanh lâm sản, thương mại, dịch vụ ăn uống, kinh doanh xăng dầu, khai thác tài nguyên, khoáng sản... Tổ chức đôn đốc thu đầy đủ, kịp thời các khoản thu phát sinh, các khoản phải thu theo kết quả thanh tra, kiểm tra, kiểm toán vào ngân sách nhà nước.

Tập trung quản lý và xử lý chặt chẽ nợ thuế; tăng cường đôn đốc, cưỡng chế nợ thuế theo đúng quy định. Thường xuyên rà soát, phân loại nợ; giao chỉ tiêu thu nợ hàng tháng cho từng bộ phận, từng cán bộ; phân tích, đánh giá năm chắc tình trạng nợ, nguyên nhân nợ để phối hợp với các ngành chức năng đôn đốc, xử lý thu; kiên quyết xử lý nghiêm các trường hợp chây ì, ngoan cố để đảm bảo hoàn thành tốt chỉ tiêu thu nợ thuế.

2. Nhiệm vụ và giải pháp về chi ngân sách địa phương

Trong quản lý và điều hành chi ngân sách, các cấp ngân sách và các đơn vị dự toán thực hiện nghiêm theo đúng quy định của Luật Ngân sách Nhà nước, Nghị quyết số 01/NQ-CP ngày 01/01/2021 của Chính phủ về nhiệm vụ, giải pháp chủ yếu thực hiện Kế hoạch phát triển kinh tế - xã hội và Dự toán ngân sách năm 2021,

Thông tư số 109/2020/TT-BTC ngày 25/12/2020 của Bộ Tài chính quy định về tổ chức thực hiện dự toán ngân sách nhà nước năm 2021. Tiếp tục thực hiện Chương trình hành động số 13-CTr/TU ngày 16/3/2017 của Ban Thường vụ Tỉnh ủy thực hiện Nghị quyết số 07-NQ/TW ngày 18/11/2016 của Bộ Chính trị về *chủ trương, giải pháp cơ cấu lại ngân sách nhà nước, quản lý nợ công để đảm bảo nền tài chính quốc gia an toàn, bền vững*.

2.1. Tổ chức điều hành chi đầu tư phát triển

Việc phân bổ dự toán chi đầu tư phát triển nguồn ngân sách nhà nước phải tuân thủ đúng quy định của Luật Ngân sách nhà nước, Luật Đầu tư công và các văn bản hiện hành hướng dẫn; Bố trí giảm nguồn vốn đầu tư phát triển trong cân đối ngân sách địa phương (tăng mức bội thu) để trả nợ gốc đầy đủ, đến hạn phải trả trong năm 2021; bố trí vốn để hoàn thành dự án trong kế hoạch đầu tư công trung hạn bảo đảm thời gian theo quy định. Phần còn lại phân bổ vốn cho các công trình, dự án, trong đó bố trí, cân đối đủ vốn cho các dự án, chương trình được ngân sách trung ương hỗ trợ một phần để thực hiện các mục tiêu theo quy định.

Bố trí vốn thực hiện các khâu đột phá, nhiệm vụ trọng tâm và các đề án thực hiện Nghị quyết Đại hội đại biểu Đảng bộ tỉnh lần thứ XVII. Đảm bảo tiến độ các dự án xây dựng kết cấu hạ tầng, các chương trình trọng điểm của tỉnh theo các Nghị quyết của Hội đồng nhân dân tỉnh. Tiếp tục huy động nguồn lực và lồng ghép các nguồn vốn để thực hiện kiên cố hóa kênh mương giai đoạn 2021-2025; Đề án Bê tông hóa đường giao thông nông thôn và xây dựng cầu trên đường giao thông nông thôn giai đoạn 2021-2025 và các Nghị quyết của Hội đồng nhân dân tỉnh về hỗ trợ nông nghiệp, nông dân, nông thôn, các cơ chế, chính sách về giáo dục đào tạo trên địa bàn tỉnh,...

Tập trung đẩy nhanh tiến độ thi công, giải quyết kịp thời những vướng mắc, tồn tại trong quá trình thực hiện các dự án đầu tư để đẩy nhanh tiến độ giải ngân vốn đầu tư từ nguồn ngân sách nhà nước. Thường xuyên kiểm tra, rà soát, đánh giá tiến độ thực hiện các dự án đầu tư, kiên quyết cắt giảm, điều chuyển vốn đối với các công trình, dự án triển khai chậm không đảm bảo tiến độ đề ra để chuyển vốn cho những dự án có tiến độ triển khai nhanh, có khả năng hoàn thành trong năm 2021 nhưng chưa được bố trí đủ vốn. Đẩy nhanh tiến độ thanh toán và quyết toán vốn đầu tư xây dựng cơ bản, hạn chế thấp nhất chi chuyển nguồn sang năm sau.

Đối với số thu tiền sử dụng đất, thu xổ số kiến thiết và các nguồn thu khác gắn với nhiệm vụ chi cụ thể, trong điều hành phải căn cứ dự toán đã được giao và tiến độ thực hiện thu thực tế, trường hợp dự kiến giảm thu so với dự toán được cấp có thẩm quyền giao, đồng thời ngân sách địa phương không thể bù đắp từ các khoản tăng thu khác thì phải chủ động rà soát, cắt giảm hoặc giãn tiến độ thực hiện các công trình, dự án được bố trí từ nguồn thu này.

2.2. Tổ chức điều hành nhiệm vụ chi thường xuyên

Căn cứ chỉ tiêu dự toán chi ngân sách địa phương năm 2021 được Ủy ban nhân dân tỉnh giao tại Quyết định số 656/QĐ-UBND ngày 16/12/2020, các đơn vị dự toán khối tỉnh và Ủy ban nhân dân huyện, thành phố tiến hành giao dự toán cho các đơn vị sử dụng ngân sách phải đảm bảo khớp đúng Nghị quyết của Hội đồng nhân dân tỉnh và Quyết định của Ủy ban nhân dân tỉnh tỉnh giao cả về tổng mức và chi tiết theo lĩnh vực chi. Ủy ban nhân dân huyện, thành phố phân bổ dự toán Chi sự nghiệp giáo dục đào tạo và dạy nghề, sự nghiệp khoa học và công nghệ không được thấp hơn mức dự toán do Ủy ban nhân dân tỉnh giao; giao dự phòng ngân sách đảm bảo theo quy định của Luật Ngân sách nhà nước. Phân bổ dự toán chi phải đảm bảo về thời gian theo quy định, đúng chế độ, định mức chi ngân sách, đảm bảo kinh phí thực hiện các chính sách về an sinh xã hội và tiền lương, những chế độ, nhiệm vụ quan trọng theo quy định của pháp luật và do Hội đồng nhân dân tỉnh quyết định.

Thực hiện nghiêm Luật thực hành tiết kiệm, chống lãng phí; Luật phòng, chống tham nhũng. Thực hiện tiết kiệm triệt để các khoản chi thường xuyên, đặc biệt là các khoản chi tổ chức hội nghị, hội thảo, khánh tiết, đi nghiên cứu, khảo sát nước ngoài; bố trí kinh phí mua sắm trang thiết bị chặt chẽ, đúng quy định. Không bố trí dự toán chi cho các chính sách chưa có chủ trương ban hành; chi ban hành chính sách làm tăng chi ngân sách nhà nước khi thật sự cần thiết và có nguồn bảo đảm.

Thực hiện mua sắm tài sản nhà nước theo phương thức mua sắm tập trung nhằm đảm bảo tính đồng bộ, hiện đại phù hợp với yêu cầu, nội dung hoạt động và quá trình cải cách nền tài chính nhà nước, cải cách tài chính công. Kiểm tra, giám sát việc sửa chữa, mua sắm, thuê, thanh lý, bán, điều chuyển, thu hồi, tiêu hủy và xử lý tài sản công tại các cơ quan, đơn vị, tổ chức theo quy định. Đối với nguồn kinh phí chi thường xuyên, nguồn kinh phí thực hiện chế độ tự chủ và nguồn thu được để lại theo chế độ quy định để thực hiện sửa chữa, bảo trì, cải tạo, nâng cấp, mở rộng cơ sở vật chất: thực hiện theo đúng quy định tại Thông tư số 92/2017/TT-BTC ngày 18/9/2017 của Bộ trưởng Bộ Tài chính quy định về lập dự toán, phân bổ và quyết toán kinh phí thực hiện sửa chữa, bảo trì, cải tạo, nâng cấp, mở rộng cơ sở vật chất.

Ủy ban nhân dân huyện, thành phố chủ động sử dụng kinh phí đã giao tại Quyết định số 656/QĐ-UBND ngày 16/12/2020 của UBND tỉnh để thực hiện chi trả kịp thời cho các đối tượng được hưởng theo Nghị quyết số 01/2019/NQ-HĐND ngày 01/08/2019; Nghị quyết số 11/2020/NQ-HĐND ngày 30/12/2020 của HĐND tỉnh sửa đổi, bổ sung một số điều của Nghị quyết số 01/2019/NQ-HĐND ngày 01/8/2019 của Hội đồng nhân dân tỉnh. Tổng hợp kinh phí thực hiện Nghị quyết số 11/2020/NQ-HĐND gửi Sở Tài chính để thẩm định, trình Ủy ban nhân dân tỉnh bổ sung kinh phí theo quy định.

Các đơn vị sử dụng ngân sách chủ động sử dụng kinh phí được giao thực hiện các nhiệm vụ trong năm đảm bảo tiết kiệm, hiệu quả. Đối với kinh phí thực hiện nhiệm vụ không thường xuyên và không thực hiện chế độ tự chủ phải sử dụng đúng mục tiêu đã giao và tổ chức thực hiện ngay từ những tháng đầu năm, thực hiện rà soát nhiệm vụ chi theo quý, 6 tháng, 9 tháng tránh tình trạng dồn thực hiện vào những tháng cuối năm hoặc không sử dụng hết phải hủy dự toán; đối với những nhiệm vụ chi đã giao cần điều chỉnh sang nội dung, nhiệm vụ khác: Thời hạn đơn vị gửi cơ quan tài chính đề nghị điều chỉnh dự toán chậm nhất trước ngày 30/10/2021.

Thực hiện kiểm soát chi chặt chẽ đảm bảo theo đúng tiêu chuẩn, định mức, chế độ nhà nước quy định và trong phạm vi dự toán được duyệt. Sở Tài chính có trách nhiệm triển khai, hướng dẫn kịp thời việc thực hiện các chế độ, chính sách thuộc thẩm quyền theo quy định, đặc biệt là các chính sách, chế độ mới, các chính sách chế độ được sửa đổi, bổ sung; không để tình trạng triển khai, thực hiện các chế độ, chính sách không đồng bộ, không kịp thời tại cơ sở.

Đồng thời với việc siết chặt kỷ luật kỷ cương tài chính, cơ quan Tài chính các cấp xây dựng kế hoạch kiểm tra việc thực hiện các chế độ, chính sách ở các đơn vị, ngân sách cấp dưới. Trường hợp phát hiện các cấp, các đơn vị sử dụng ngân sách không đúng chế độ, chính sách, nhất là các chính sách an sinh xã hội, xóa đói giảm nghèo... cần có biện pháp xử lý kịp thời để đảm bảo chính sách, chế độ thực hiện đúng đối tượng, có hiệu quả.

Nâng cao năng lực dự báo thu chi ngân sách, gắn thu ngân sách địa phương được hưởng theo phân cấp để điều hành các nhiệm vụ chi ngân sách đã được duyệt và những nhiệm vụ chi ngân sách quan trọng, cấp bách. Trường hợp số thu ngân sách cấp huyện được hưởng theo phân cấp không đạt dự toán, Ủy ban nhân dân huyện, thành phố xây dựng phương án điều hành ngân sách và sử dụng các nguồn lực để xử lý cân đối ngân sách địa phương theo quy định. Hạn chế chi chuyển nguồn sang năm sau, việc chi chuyển nguồn phải thực hiện theo quy định của Luật Đầu tư công, Luật Ngân sách nhà nước và các văn bản pháp luật hiện hành.

Tiếp tục thực hiện các quy định hiện hành về chính sách tạo nguồn cải cách tiền lương theo quy định kết hợp triệt để tiết kiệm chi gắn với sắp xếp lại tổ chức bộ máy, tinh giản biên chế, nâng cao mức độ tự chủ tài chính của đơn vị sự nghiệp công lập. Năm 2021 tiếp tục dành 70% tăng thu thực hiện so với dự toán của ngân sách địa phương để tạo nguồn cải cách tiền lương năm 2021 và tích lũy theo lộ trình đến năm 2025, phần còn lại thực hiện phát triển kinh tế xã hội theo quy định của Luật Ngân sách nhà nước.

Sử dụng nguồn dự phòng để thực hiện phòng, chống, khắc phục hậu quả thiên tai, dịch bệnh, hỗ trợ đói giáp hạt, các nhiệm vụ quan trọng về quốc phòng, an ninh và các nhiệm vụ cần thiết khác theo quy định của Luật ngân sách nhà nước,

định kỳ hàng quý thực hiện báo cáo tình hình sử dụng dự phòng gửi Sở Tài chính tổng hợp báo cáo Ủy ban nhân dân tỉnh theo quy định.

Tiếp tục thực hiện các hình thức giao nhiệm vụ, đặt hàng hoặc đấu thầu đối với danh mục sự nghiệp công sử dụng kinh phí ngân sách nhà nước; đặt hàng hoặc đấu thầu đối với danh mục sản phẩm, dịch vụ công ích theo đúng quy định, đảm bảo chặt chẽ, đúng quy định, đúng điều kiện và tăng hiệu quả sử dụng nguồn ngân sách nhà nước.

3. Thực hiện đầy đủ Quy chế công khai tài chính, thông tin, báo cáo ngân sách theo quy định

Thực hiện nghiêm Quy chế công khai tài chính, chế độ thông tin, báo cáo thu chi ngân sách nhà nước theo quy định và các kiến nghị của Kiểm toán nhà nước và các cơ quan thanh tra các cấp.

IV. NHIỆM VỤ CỤ THỂ (Có biểu chi tiết kèm theo)

V. TỔ CHỨC THỰC HIỆN

1. Ủy ban nhân dân tỉnh phân công đồng chí Chủ tịch, các đồng chí Phó Chủ tịch Ủy ban nhân dân tỉnh, các đồng chí Ủy viên Ủy ban nhân dân tỉnh phụ trách các Sở, ngành, đơn vị và địa phương tập trung chỉ đạo, đôn đốc thực hiện tốt các nhiệm vụ, giải pháp chủ yếu trong Kế hoạch này.

2. Thủ trưởng các Sở, ngành, đơn vị và Chủ tịch Ủy ban nhân dân huyện, thành phố quán triệt các nhiệm vụ, giải pháp trong Kế hoạch này, Chương trình công tác của Ủy ban nhân dân tỉnh năm 2021 và các Nghị quyết của Tỉnh ủy, Hội đồng nhân dân tỉnh, theo chức năng, nhiệm vụ được giao:

2.1. Xây dựng, ban hành và triển khai Kế hoạch, chương trình hành động cụ thể của Sở, ngành, đơn vị và địa phương xong trước ngày 20/01/2021; trong đó xác định rõ mục tiêu, nhiệm vụ, tiến độ thực hiện, đơn vị chủ trì và phối hợp với các cấp, ngành, địa phương liên quan đề ra các giải pháp thực hiện có hiệu quả, đúng tiến độ các nhiệm vụ được Ủy ban nhân dân tỉnh giao, báo cáo Ủy ban nhân dân tỉnh, đồng gửi Sở Kế hoạch và Đầu tư và Cục Thống kê tỉnh tổng hợp.

2.2. Tập trung và chủ động chỉ đạo, điều hành thực hiện có hiệu quả các nhiệm vụ, giải pháp đã nêu trong Kế hoạch, Chương trình công tác của Ủy ban nhân dân tỉnh năm 2021, các Nghị quyết của Tỉnh ủy, Hội đồng nhân dân tỉnh và chịu trách nhiệm toàn diện trước Chủ tịch Ủy ban nhân dân tỉnh về triển khai thực hiện các nhiệm vụ được giao trong Kế hoạch này.

2.3. Thường xuyên kiểm tra, giám sát tiến độ và kết quả thực hiện Chương trình, kế hoạch hành động đã đề ra; tổ chức giao ban hàng tháng kiểm điểm tình hình thực hiện Kế hoạch, chủ động xử lý theo thẩm quyền hoặc đề xuất cấp có thẩm quyền giải pháp nhằm xử lý kịp thời đối với những vấn đề phát sinh. Đánh giá, báo cáo tình hình thực hiện Kế hoạch hàng quý, gửi Sở Kế hoạch và Đầu tư và

Cục Thống kê tỉnh vào ngày 20 tháng cuối quý để tổng hợp, báo cáo Ủy ban nhân dân tỉnh.

3. Sở Thông tin và Truyền thông và các cơ quan thông tấn, báo chí phối hợp với Ban Tuyên giáo Tỉnh ủy và các Sở, ngành và địa phương tổ chức phổ biến, tuyên truyền rộng rãi Kế hoạch này trong các ngành, các cấp và nhân dân.

4. Đề nghị Thường trực Hội đồng nhân dân tỉnh, các Ban Hội đồng nhân dân tỉnh, các vị đại biểu Quốc hội tỉnh Tuyên Quang và các đại biểu Hội đồng nhân dân tỉnh tăng cường giám sát, vận động, tạo điều kiện thuận lợi cho việc thực hiện những nhiệm vụ được giao.

5. Đề nghị Ủy ban Mặt trận Tổ quốc Việt Nam tỉnh Tuyên Quang, các tổ chức chính trị - xã hội tỉnh chỉ đạo, tuyên truyền, vận động đoàn viên, hội viên, phát huy quyền làm chủ của các tổ chức xã hội, hiệp hội và của nhân dân, tạo sự đồng thuận xã hội, tăng cường khối đại đoàn kết thực hiện mục tiêu phát triển kinh tế - xã hội năm 2021 theo Nghị quyết của Tỉnh ủy, Hội đồng nhân dân tỉnh và các giải pháp điều hành của Ủy ban nhân dân tỉnh tại Kế hoạch này./.

Nơi nhận:

- Văn phòng Chính phủ;
- Bộ Kế hoạch và Đầu tư;
- Thường trực Tỉnh ủy;
- Thường trực HĐND tỉnh;
- Đoàn đại biểu Quốc hội tỉnh;
- UBMTTQ và các tổ chức chính trị-xã hội;
- Chủ tịch và các PCT UBND tỉnh;
- Các Sở, ban, ngành;
- UBND huyện, thành phố;
- Lãnh đạo VPUBND tỉnh;
- Trưởng phòng, PTP, CV khối NCTH;
- Lưu: VT, TH.

**TM. ỦY BAN NHÂN DÂN TỈNH
CHỦ TỊCH**

Nguyễn Văn Sơn